

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2021/TLST-DS ngày 01 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Cao Văn B, sinh năm 1962;

Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Anh Cao Thanh C, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Ấp T, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre., tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn ông Cao Văn B và bị đơn anh Cao Thanh C thống nhất chia thừa kế thừa 107 tờ bản đồ số 10 tọa lạc xã An Đ, huyện B theo di chúc của bà Cao Thị Lợi lập ngày 04/5/2017.

Ông Cao Văn B hưởng diện tích 1928m² phần số (2) của họa đồ thuộc một phần thửa số 107 tờ bản đồ số 10 tọa lạc xã A, huyện B (có họa đồ kèm theo).

Anh Cao Thanh C hưởng diện tích 3255.4m² phần số (1) của họa đồ thuộc một phần thửa 107 tờ bản đồ số 10 tọa lạc xã An Đ, huyện B (có họa đồ kèm theo).

Ông Cao Văn B, anh Cao Thanh C được quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền để đăng ký, kê khai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phần đất được hưởng nêu trên.

3. Chi phí tố tụng: 4.066.000 đồng (Bốn triệu không trăm sáu mươi sáu ngàn đồng) nguyên đơn ông Cao Văn B chịu và đã thanh toán xong.

4. Án phí dân sự hòa giải thành:

4.1. Nguyên đơn ông Cao Văn B phải nộp 3.374.000đ (Ba triệu ba trăm bảy mươi bốn ngàn đồng) và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0006529 ngày 25/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Sau khi khấu trừ ông Bảo còn nhận lại 126.000 đồng (Một trăm hai mươi sáu ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

4.2. Bị đơn anh Cao Thanh C phải nộp 5.696.950 đồng (Năm triệu sáu trăm chín mươi sáu ngàn chín trăm năm chục đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi Cục THADS huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Hạnh